

TIÊU ĐỀ BÀI BÁO TIẾNG VIỆT

(Kiểu chữ: In hoa, Time New Roman, 15, Tô đậm, Căn giữa, không quá 20 từ)

Họ tên tác giả thứ nhất^{1*}, họ tên tác giả thứ hai² và họ tên tác giả thứ ba³ (Times New Roman, cỡ chữ 12, canh lề phải)¹Đơn vị công tác của tác giả 1²Đơn vị công tác của tác giả 2

(Dấu * để đánh dấu tác giả liên hệ;

Nếu tất cả tác giả cùng 1 đơn vị thì không cần đánh số thứ tự,

Trong nhóm nhiều tác giả, các tác giả cùng đơn vị chung 1 số thứ tự)

* Tác giả liên hệ: abc@xyz.com

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận:

Ngày hoàn thiện:

Ngày chấp nhận:

Ngày đăng:

TỪ KHÓA

Từ khóa 1;

Từ khóa 2;

Từ khóa 3;

Từ khóa 4;

Từ khóa 5.

TÓM TẮT

Phần tóm tắt trình bày thành một đoạn văn, độ dài nằm trong khoảng 150-250 từ, không viết tắt, không chèn chú thích và tham chiếu tài liệu tham khảo (Nếu cần trích dẫn nguồn, ghi tên tác giả và năm ở trong ngoặc đơn). Nội dung tóm tắt cần bao gồm bốn ý sau: 1) Câu hỏi và mục đích của nghiên cứu. 2) Phương pháp nghiên cứu. Cần mô tả cách thức giải quyết vấn đề (phát triển lý thuyết/ phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu...); 3) Kết quả. Tóm tắt những kết quả chính của nghiên cứu, kể cả những số liệu có thể lấy làm điểm thiết yếu của nghiên cứu. 4) Kết luận. Một hoặc 2 câu văn kết luận và ý nghĩa của kết quả nghiên cứu.

Nội dung tóm tắt cần cung cấp thông tin một cách ngắn gọn, nhưng có dữ liệu minh chứng và đi thẳng vào vấn đề.

Lưu ý: hạn chế gõ công thức được định dạng trong tóm tắt, sẽ không hiển thị đúng trên các trang web.

TITLE OF THE PAPER IN ENGLISH

(Font type: capital, Time New Roman, 15, bold, center, not exceed 20 words)

First Author Full Name^{1*}, Second Author Full Name² and Last Author Full Name³ (Times New Roman, 12, Align Text Right)¹Full address of first author; including department, country (Times New Roman, 10, italics, Align Text Right)²Full address of second author; including department, country (Times New Roman, 10, italics, Align Text Right)*Corresponding Author: abc@xyz.com

ARTICLE INFO

Received:

Revised:

Accepted:

Published:

KEYWORDS

ABSTRACT

The abstract must include from 150 to 250 words. The abstract should be a single paragraph, without abbreviations, comments and references (If references are required, enter the author's name and year in brackets single). It should follow the style of structured abstracts, but without headings and numberings, including the following aspects: 1) Questions and purpose of the study 2) Research methods: Describe the way/method to solve the problem(s), such as develop theory/ methods of data collection, data processing... 3) Results: Summarize the article's main findings, including data that may be taken as essential remarks of the study. The results must be presented in the way that answers the research questions proposed. 4) Conclusion: One or two sentences to conclude the research results and their possible applications. The abstract must provide information briefly but include data to illustrate and get straight to the point.

Author name

Keyword 1;

Keyword 2;

Keyword 3;

Keyword 4;

Keyword 5.

1. Giới thiệu/Introduction

(Times New Roman, 10pt, Bold)

Những chỉ dẫn trong tài liệu này sẽ cung cấp cho tác giả những hướng dẫn chi tiết để chuẩn bị bài báo cho Tạp chí Khoa Học Lạc Hồng. Tác giả có thể thay thế nội dung bài báo của mình vào tất cả các phần này mà không thay đổi định dạng của bài báo.

Bài báo đăng trên tạp chí Khoa học Lạc Hồng được viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh trên khổ giấy A4 (210 mm x 297 mm), font chữ Times new Roman (Unicode), cỡ chữ 10; căn lề trên: 1.5cm; dưới: 1.5cm, trái 2.5cm, phải 1cm. Phần nội dung bài báo được chia thành 2 cột.

This template is a guide to be used to prepare manuscripts for submitting to Journal of Science of Lac Hong University (JSLHU). When typing manuscript directly into this template, authors may select the text of the template that they want to replace and begin typing their manuscript (i.e., select the Title section for typing in the title).

A manuscript submitting to JSLHU must be written in good scientific Vietnamese or English with the text arranged in two columns and should be set up on a 210mm x 297 mm or A4. Authors should use the Time New Roman with font size 10 with single line spacing and make the page settings with no spacing after/before paragraph, margins: right 1cm and left 2.5 cm, top/bottom margins must be 1.5cm.

2. Nội dung/Content

Đây là nội dung chủ yếu, quyết định hàm lượng khoa học của bài báo. Bài viết phải trình bày tóm tắt cơ sở lý thuyết liên quan, phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu và các phân tích khoa học từ các kết quả đó. Theo sau là lời cảm ơn và các trích dẫn.

Tác giả nên đưa ra khả năng ứng dụng kết quả này trong thực tiễn hoặc gợi ý các chính sách, giải pháp khắc phục, phát triển.

Manuscript must consist of introduction, method and materials, results analysis and discussions, and conclusion/summary. It is then followed by acknowledgment and references. Authors should provide potential applications of their work or implementing possible solutions for future development.

2.1 Giới hạn số trang của bài báo/ Page number

Bài báo được xuất bản không dài quá 6 trang (bao gồm tất cả các bảng biểu, hình vẽ, lời cảm ơn, danh mục tài liệu tham khảo, và phụ lục đính kèm (nếu có)). Không đánh số trang.

Minimum page required is 4 pages and maximum page allowed is 6 pages. These include tables, figures, acknowledgment, reference list, and appendix (optional). Do not number the paper.

2.2 Tên bài báo và Tên tác giả/Paper Title and Author names

Tên của bài báo được viết bằng font chữ Times New Roman (Unicode) in hoa đậm, cỡ chữ 15 bố trí ở giữa phía trên của trang đầu tiên và mô tả nội dung bài báo một cách ngắn gọn súc tích nhất.

Tác giả đứng tên trong bài báo là những người có đóng góp nhiều nhất cho bài báo và công trình nghiên cứu khoa

học. Phía dưới tựa đề là họ và tên của từng tác giả có ký hiệu a,b hoặc 1,2. Bên dưới chú thích a,b hoặc 1,2 là nơi làm việc và chú thích email của từng tác giả. Phía trên tên tác giả liên lạc được đánh dấu hoa thị.

Title should be in Times New Roman font, size 15pt, bold and be centred across the first page. It should accurately, briefly, clearly, and concisely reflect the emphasis and content of the paper.

Author list includes the name and institutional affiliation of all those who made substantial contributions to the work. At least one author must be designated with an asterisk as the person to whom correspondence should be addressed.

2.3 Tiêu đề/Section Heading and Subsection heading

Các tiêu đề chính và phụ phải được viết in hoa đậm và không gạch chân. Trên và dưới các tiêu đề cách khoảng trước và sau là 6pt và lùi vào 0.36 cm.

The section headings and subsection heading should be written in Times New Roman, size 10pt, bold typeface and capitalised all letters of every word. They are numbered as in this instruction. Paragraphs are indented 0.36 cm with a 6-point space following each paragraph and heading.

2.4 Công thức/ Equations

Sử dụng công cụ MathType (<http://www.mathtype.com>) để trình bày những công thức trong bài báo.

Công thức phải được đánh số liên tục từ đầu đến cuối bài báo, số của công thức được đặt trong ngoặc đơn sát lề phải của cột. Công thức có thể viết như ví dụ dưới đây:

$$\frac{e^{ix}}{2} = \frac{\cos x + i \sin x}{2} \Rightarrow \exp(ix)/2 = (\cos x + i \sin x)/2 \quad (1)$$

Trong công thức, ký hiệu chữ phải in nghiêng, ký hiệu số, các ký hiệu khác phải in đứng, ký hiệu ma trận, vector phải in nghiêng nét đậm.

Để làm cho phương trình của tác giả nhỏ gọn hơn, tác giả có thể sử dụng ký hiệu phép chia (/) và hàm exp. Phải đảm bảo rằng các ký hiệu trong công thức đã được định nghĩa trước đó hoặc ngay sau công thức. Trong khi viết nên sử dụng: “(1)”, không nên dùng “Eq. (1)”, “công thức (1)” hay “equation (1)”. Khi bắt đầu của một câu nên dùng: “Công thức (1) ...”.

Authors are recommended to type equations using the Equation Editor in Word or by using MathType (<http://www.mathtype.com>). The equations should be centred. Author must use italics for letter symbols and most vectors and matrices can be denoted in boldface. The number labels in the equations are positioned on the right hand side of the equation as below.

$$\frac{e^{ix}}{2} = \frac{\cos x + i \sin x}{2} \Rightarrow \exp(ix)/2 = (\cos x + i \sin x)/2 \quad (1)$$

2.5 Hình vẽ và bảng/Figures and Tables

Vị trí của hình và bảng nên đặt ở vị trí đầu và cuối của trang. Chú thích hình nên được đặt ở giữa phía bên dưới của hình. Chú thích của bảng nên được đặt phía trên ở giữa của bảng.

Figures and tables should be inserted at the top/bottom of page. Figures' caption are set to be centre aligned and immediately follow the figure with the format “Figure 1.

Figure caption”. Each table must also have a brief title that describes its contents. The title should follow the format “Table 1. Table title”.

The caption of figure and the title of table should be understandable without reference to the text. Table and figure are to be formatted as shown in Table 1 and Figure 1.

2.6 Graphic Quality and Format

“Graphic” phải ở dạng cấu trúc, biểu đồ, bản vẽ, ảnh hoặc sơ đồ, v.v.. Hình màu cũng có thể được chấp nhận, nhưng tác giả phải đảm bảo rằng các nét vẽ sắc nét và chú thích có thể nhìn thấy rõ ràng, đặc biệt khi in. Hình vẽ màu phải có độ phân giải nhỏ nhất 300 dpi và hình trắng đen là 800 dpi. Các chú thích trong hình vẽ bao gồm công thức, chữ, số nên sử dụng font size 9pt.

The graphic should be in the form of a structure, graph, drawing, photograph, or scheme or a combination. The use of color in graphics is encouraged; however, they must be crisp and easy to read. The graphic file should be saved at 300 dpi in resolution for color and at 800 dpi for black and white. Font size of all labels, formulas, or numbers within the graphic must be legible at 9pt.

Bảng 1. *Vĩ độ và kinh độ của một số thành phố lớn.*
(Time New Roman, 9pt, Table 3 line)

	Tokyo	New York	Paris	Singapore
Vĩ độ	35.69	40.78	48.73	1.37
Kinh độ	35.69	40.78	48.73	1.37

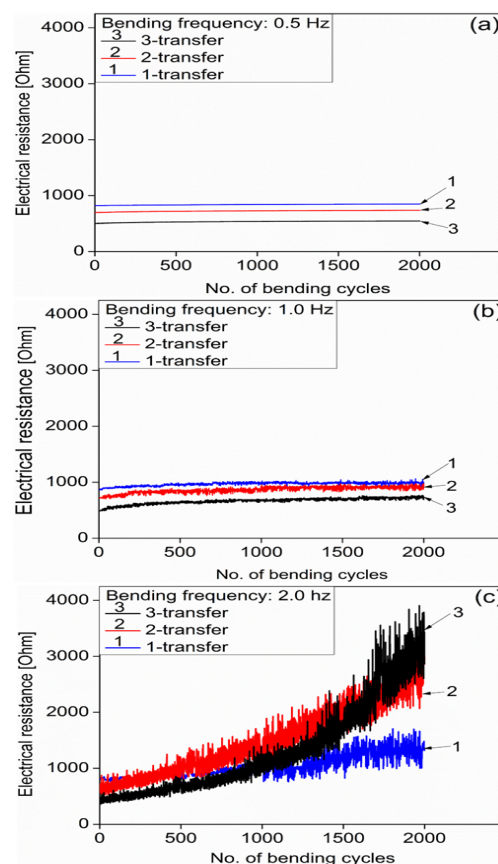


Figure 1. *Electrical resistance variation for specimens with different graphene thicknesses versus number of bending cycles obtained at bending frequencies of (a) 0.5, (b) 1.0, and (c) 2.0 Hz.* (Time New Roman, 9pt)

3. Quy trình đánh giá/ Review Process

Khi nhận được bài báo, Ban biên tập sẽ tiến hành kiểm tra định dạng, cách trình bày bảng biểu và hình ảnh, thông tin tác giả, v.v. nếu cảm thấy tương đối, Ban biên tập sẽ gửi cho các phản biện, ngược lại sẽ bị từ chối.

Ban biên tập cũng sẽ kiểm tra qua nội dung bài báo, xem xét tiêu sử công bố ấn phẩm khoa học của tác giả đó, chọn người phản biện, đánh giá nhận xét của phản biện và gửi yêu cầu chỉnh sửa cũng như thông báo chấp nhận/từ chối về cho tác giả phụ trách.

Nhà phản biện được chọn chính là những chuyên gia trong lĩnh vực mà tác giả bài báo đang nghiên cứu. Nhà phản biện chỉ đưa ra những nhận xét đánh giá, tất cả quyết định xét duyệt cuối cùng của Ban biên tập Tạp chí. Tất cả các phản biện đều ẩn danh với các tác giả.

Sau khi nhận được thông báo sửa bài từ Ban biên tập, tác giả cần chú ý mốc thời gian quy định về việc gửi bài đã chỉnh sửa về cho tạp chí. Những bản thảo được chấp nhận đăng sẽ được đưa vào danh sách đợi đăng hoặc đăng tải trên trang web của tạp chí ngay sau khi Ban biên tập gửi tác giả thông báo chấp nhận đăng bài.

The manuscript submission is checked for completeness, e.g., complete author information provided, no missing graphics, correct format, etc. If the paper is judged to be outside the scope of the journal, poorly written or formatted, it will be rejected.

The editor and editorial assistant are responsible for evaluating the content of the paper, screening authors' previous submissions/publications, and selecting reviewers, evaluating the comments of reviewers and forwarding them to the authors for their response,

communication ultimate acceptant or rejection to the corresponding author and forwarding manuscripts to the publications office. Reviewer selected are active in the area of research covered by the manuscript. The reviewers act only in an advisory capacity, and the final decision concerning a manuscript is the responsibility of the editors. All reviews are anonymous to the authors. A manuscript sent to an author for revision should be returned to the editor without delay. Just accepted manuscripts are on the waiting list or posted on the journal publications website after editor sent to author acceptance letter

4. Cảm ơn/ Acknowledgments

Trong phần này tác giả có thể ghi lời cảm ơn cơ quan hoặc cá nhân đã giúp tác giả trong việc thực hiện thí nghiệm. Đó có thể là nơi cung cấp kinh phí, phòng thí nghiệm, cung cấp vật liệu, phương tiện nghiên cứu; có thể là người cho các lời khuyên khi thực hiện thí nghiệm, người giúp đọc và góp ý cho bài báo.

Acknowledgment includes financial support, technical assistance, advice from colleagues, etc. For example: This work was performed at the ABC organization, and assisted by the ABC. The authors acknowledge the financial support of the ABC under the contract/project No.123.

5. Cung cấp thông tin / Supporting Information

Phần thông tin bổ sung (IS) đính kèm theo bản thảo nộp về tạp chí bao gồm những bảng biểu ngoài kích cỡ quy định, hình ảnh, công thức, chi tiết về phương pháp thí nghiệm .v.v. IS lưu dưới dạng file .pdf và đánh số trang

Extensive tables, graphs, spectra, calculations, detailed experimental methodology, and other material beyond a modest content in the published paper may be submitted as SI. SI is attached as a separate file (in .pdf format) at the time the manuscript is submitted and should be numbered consecutively starting with page S1. The paragraph that describes SI should be placed at the end of the manuscript before the list of references.

6. Tài liệu tham khảo / References

Trong phần này tác giả cần liệt kê đầy đủ các tài liệu tham khảo mà nội dung của chúng đã được trích dẫn trong bài viết. Tác giả cũng nên sử dụng tài liệu tham khảo có chất lượng, đáng tin cậy và đảm bảo tính mới trong vòng 5 năm gần đây.

Số thứ tự của tài liệu tham khảo nên được để trong dấu ngoặc vuông như [1] và đánh liên tục từ bé đến lớn. Trong lúc trình bày bài báo, nếu có nhiều tài liệu tham khảo, tác giả nên dùng: “[1-3], hoặc [4, 6-8]”. Không nên sử dụng: “[1], [2] và [3], hoặc tham khảo [4], [6], [7], [8]”. Mỗi một số chỉ được dùng cho một trích dẫn và liệt kê theo thứ tự xuất hiện trong bài viết. Tác giả nên sử dụng phần mềm Endnote (<http://endnote.com/>) để quản lý và trích dẫn tài liệu tham khảo sử dụng trong bài viết. Phần này sử dụng font chữ Time New Roman, 9pt. Authors are responsible for the accuracy of the references which must be within 5 year latest publications.

All references cited in the text must appear in the reference list.

References to the literature are cited by number (e.g., [1], [1-3], or [4, 6-8]) at appropriate locations in the text. All literature citations are compiled in a numbered. Reference list at the end of the manuscript text in the order of their first citation in the text. Each numbered reference contains only one literature citation.

Authors are encouraged to use Endnote (<http://endnote.com/>) to cite reference in the text. Reference should be in Times New Roman font, size 9pt.

(Tạp chí/ Journal reference)

Nếu tài liệu tham khảo là các bài báo ngoài nước, hình thức trình bày như sau: tên tác giả, tên bài báo (viết hoa ký tự đầu tiên), tên tạp chí viết tắt, năm xuất bản (in đậm), tập, số (nếu có), số trang (gạch ngang giữa hai chữ số).

Journal references should contain author names, article title (written in Title Case), abbreviated journal title, year, volume, and pages (first-last).

[1] Cranford S-W, Buehler M-J. Mechanical Properties of Graphyne. 2011, 49 (1), pp. 4111- 4121.

[2] Graf D, Molitor F, Ensslin K, Stampfer C, Jungen, A, Hierold C, Wirtz L. Spatially Resolved Raman Spectroscopy of Single- and Few-Layer Graphene. Nano Lett. 2007, 7 (2), pp. 238-242.

[3] Warner J-H, Margine E-R, Mukai M, Robertson, A-W, Giustino F, Kirkland A-I. Dislocation-Driven Deformations in Graphene. Science 2012, 337 (6091), pp. 209-212.

(Sách/ Book References)

Nếu tài liệu tham khảo là sách trình bày như sau: Tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, số chương, số trang.

Book references should contain author names, title, publisher, city, and year, e.g.,

[5] Kholevo, A.S. Probabilistic and Statistical Aspects of Quantum Theory, Springer Link: Pisa, Italy, 2011.

[6] Craighead, H.G. Nanostructures in Electronics. In Nanomaterials: Synthesis, Properties and Applications; Edelstein, A., Cammatata, R., Eds., Taylor and Francis: New York, 1988: pp. 565-566.

[7] A. Harrison, private communication, May 1995.

[8] B. Smith, “An approach to graphs of linear forms,” unpublished.

[9] N. Kawasaki, “Parametric study of thermal and chemical nonequilibrium nozzle flow,” M.S. thesis, Dept. Electron. Eng., Osaka Univ., Osaka, Japan, 1993.

7. Phụ Lục